

CÔNG TÁC XÂY DỰNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG CỦA ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI (1996 - 2005)

ThS TRẦN THỊ THU HẰNG

Trường Đại học Nội vụ Hà Nội

Bước vào thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, trong bối cảnh tình hình thế giới, trong nước và Thủ đô có nhiều vận hội nhưng không ít khó khăn, thách thức, Đảng bộ thành phố Hà Nội ngày càng nhận thức sâu sắc tầm quan trọng của công tác xây dựng Đảng. Tháng 5 -1996, Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XII chủ trương: “Đưa cuộc vận động đổi mới Đảng đi vào chiều sâu” nhấn mạnh: “Bước vào giai đoạn mới, công tác xây dựng Đảng vẫn là nhiệm vụ then chốt của toàn Đảng bộ”¹ Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XIII (12-2000) xác định: “Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ”². Để thực hiện chủ trương trên, Đại hội chỉ rõ: phải nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng (TCCSĐ) và chất lượng đội ngũ đảng viên; nghiên cứu xây dựng đề án kiện toàn, sắp xếp mô hình tổ chức, hoạt động của TCCSĐ đồng bộ với các tổ chức trong hệ thống chính trị và thống nhất thực hiện trong toàn thành phố.

Dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ thành phố, trong 10 năm (1996 - 2005) công tác xây dựng TCCSĐ đã đạt được một số kết quả chủ yếu trên các mặt:

Thứ nhất, số lượng và chất lượng tổ chức cơ sở Đảng được nâng lên

Tính đến 31/12 - 2005, tổng số TCCSĐ trong toàn Đảng bộ thành phố Hà Nội là 1.768, trong đó khối xã, phường, thị trấn là 232, khối doanh nghiệp nhà nước là 432, doanh nghiệp cổ phần là 362, doanh nghiệp tư nhân 32, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài là 11, cơ sở sự nghiệp là 313, cơ quan hành chính là 264, công an, quân đội là 71, các cơ sở khác là 51³

Nhìn tổng quát trong 10 năm (1996-2005), số TCCSĐ của Đảng bộ thành phố Hà Nội không ngừng tăng về số lượng và chất lượng: TCCSĐ tăng từ 1.488 (năm 1996) lên 1.628 (năm 2000)⁴ và 1.768 (năm 2005)⁵ Bình quân trong 10 năm, mỗi năm thành lập mới 28 TCCSĐ. TCCSĐ đạt trong sạch, vững mạnh từ 908 (đạt 59,65%) năm 1998 lên 1.067 (đạt 66,11%) năm 2000⁶ và tăng lên 1.410 (đạt 80,71%) năm 2005⁷. Số TCCSĐ yếu

kém giảm từ 57 TCCSĐ (chiếm 3,75%) năm 1998 xuống còn 41 (chiếm 2,54%) năm 2000⁸ xuống còn 15 (chiếm 0,86%) năm 2005⁹

Năm 1995, lần đầu tiên Thành ủy Hà Nội tổ chức biểu dương 57 TCCSĐ trong sạch, vững mạnh (1991-1995); năm 2001 Thành ủy tổ chức biểu dương và tặng cờ cho 61 TCCSĐ trong sạch, vững mạnh (1995-1999)¹⁰; năm 2004, Thành ủy tổ chức biểu dương và tặng cờ cho 48 TCCSĐ trong sạch, vững mạnh (2001-2004)¹¹

Thứ hai, công tác đánh giá chất lượng đảng viên được quan tâm thực hiện thường xuyên

Tổng số đảng viên của Đảng bộ Thành phố Hà Nội tính đến 31-12-2005 là 186.666 đảng viên. Chi đảng bộ cấp cơ sở có 38 đơn vị gồm 9.384 đảng viên¹²

Tổng số đảng viên của Đảng bộ Hà Nội tăng từ 144.132 đảng viên (năm 1998) lên 155.077 đảng viên (năm 2000)¹³ và 186.666 đảng viên (năm 2005)¹⁴

Công tác phát triển Đảng được các cấp ủy Đảng quan tâm kết hợp chặt chẽ với việc củng cố TCCSĐ. Trong 10 năm từ 1996-2005 công tác phát triển Đảng của Đảng bộ thành phố Hà Nội luôn được nâng lên cả về số lượng và chất lượng. Năm 1996, toàn Đảng bộ thành phố Hà Nội kết nạp được 3.752 đảng viên mới, đến năm 2000 số đảng viên đã tăng lên 5.156 đồng chí¹⁵ (tăng 72,76% so với năm 1996), đến năm 2005 số đảng viên mới đã tăng lên 6.784¹⁶ (tăng 76% so với năm 2000).

Công tác đánh giá chất lượng đảng viên hàng năm được Thành ủy quan tâm chỉ đạo thực hiện đúng quy trình. Tổng số đảng viên

được phân loại năm 1998 là 132.704 đồng chí; năm 2000 là 144.178 đồng chí¹⁷; năm 2005 là 168.615 đồng chí¹⁸ Chất lượng đảng viên tăng lên từng năm được thể hiện qua kết quả phân loại chất lượng đảng viên: năm 1998 tổng số đảng viên đủ tư cách là 107.508 (đạt 81,01%), năm 2000 tăng lên 120.767 (đạt 83,76%)¹⁹ và 124.187 (đạt 73,65%) năm 2005²⁰ Số lượng đảng viên đủ tư cách nhưng có hạn chế từng mặt giảm: Năm 1998 là 24.299 (chiếm 18,31%) xuống còn 23.179 (chiếm 17,61%) năm 1999²¹ và giảm còn 22.566 (chiếm 15,65%) năm 2005²² Đảng viên vi phạm tư cách đã giảm từ 748 (chiếm 0,56%) năm 1998 xuống còn 738 (chiếm 0,51%) năm 2000²³ và giảm xuống còn 572 (chiếm 0,36%) năm 2005²⁴

Năm 1995, lần đầu tiên Thành ủy Hà Nội tổ chức biểu dương 47 đảng viên có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng (1991-1995); năm 2001, Thành ủy tổ chức biểu dương 52 đảng viên có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng (1995-1999)²⁵; năm 2004, Thành ủy tổ chức biểu dương 52 đảng viên có thành tích xuất sắc trong công tác xây dựng Đảng (2001-2004)²⁶

Thứ ba, chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ và tiếp tục đổi mới công tác cán bộ

Đảng bộ Thành phố Hà Nội thường xuyên chăm lo công tác củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp, bố trí, xây dựng đội ngũ cán bộ đáp ứng nhu cầu, nhiệm vụ chính trị. Một số khâu của công tác cán bộ được triển khai tích cực và đạt được kết quả bước đầu, như: Công tác đánh giá, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sắp xếp, điều động và luân chuyển cán bộ; phương

thức lãnh đạo, lễ lối công tác của cấp ủy, chính quyền và đoàn thể các cấp tiếp tục được đổi mới, thể hiện dân chủ, kỷ cương, bám sát cơ sở, sát dân, chỉ đạo tập trung, kiên quyết, dứt điểm, chú trọng khâu kiểm tra, sơ tổng kết rút kinh nghiệm, khắc phục kịp thời những yếu kém, khuyết điểm để giải quyết công việc có hiệu quả.

Trong 5 năm (1996-2000) Ban Thường vụ Thành ủy đã đề bạt, bổ nhiệm, điều động, bố trí và luân chuyển 221 cán bộ chủ chốt trong hệ thống chính trị của Thành phố: năm 1996 là 78 đồng chí, năm 1997 là 32 đồng chí, năm 1998 là 30 đồng chí, năm 1999 là 32 đồng chí, năm 2000 là 49 đồng chí. Trong đó, số cán bộ được đề bạt, bổ nhiệm là 148 đồng chí, số cán bộ được bố trí, điều động, luân chuyển là 73 đồng chí. Tỷ lệ cán bộ được bổ nhiệm, đề bạt trong quy hoạch là 138/221 đồng chí đạt 62,4%²⁷

Tổng số cán bộ được quy hoạch diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý: 5 năm (2001-2005) là 518 đồng chí. Trong đó, khối quận, huyện là 208 đồng chí; khối sở, ban, ngành, đoàn thể Thành phố là 212 đồng chí, khối Đảng ủy trực thuộc là 98 đồng chí; quy hoạch nguồn nhân sự cấp ủy của 14 quận, huyện: tổng số cán bộ được quy hoạch là 618 đồng chí. Trong đó Ban Chấp hành là 618 đồng chí, Ban Thường vụ là 212 đồng chí, Bí thư 35, Phó Bí thư 60 đồng chí. Tổng số cán bộ được điều động, luân chuyển trong 5 năm (2001-2005) là 292 đồng chí. Tăng từ 48 đồng chí năm 2001, 55 đồng chí năm 2002, 59 đồng chí năm 2003, 63 đồng chí năm 2004 và 67 đồng chí năm 2005²⁸

Thứ tư, coi trọng thực hiện công tác kiểm tra Đảng

Trong nhiệm kỳ 1996 - 2000, Ủy ban Kiểm tra Thành ủy, Ủy ban Kiểm tra quận, huyện ủy và Ủy ban Kiểm tra cơ sở đã kiểm tra 3.873 lượt tổ chức Đảng cấp dưới thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, trong đó có 673 Ban Thường vụ và Đảng ủy cơ sở 3.200, chi ủy, chi bộ. Ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ đã kiểm tra được 1.654 đảng viên và 260 tổ chức Đảng khi có dấu hiệu vi phạm. Qua kiểm tra đã thi hành kỷ luật 5 tổ chức Đảng và 385 đảng viên (chiếm 23,27% số đảng viên được kiểm tra)²⁹

Nhiệm kỳ 2001-2005, Đảng bộ thành phố Hà Nội đã tiến hành kiểm tra được 919 đảng viên có dấu hiệu vi phạm (giảm 735 trường hợp). Trong đó, có 306 cấp ủy viên (chiếm 33,3%), 12 huyện ủy viên và tương đương, 152 Đảng ủy cơ sở, 142 chi ủy viên. Ủy ban Kiểm tra các cấp đã kiểm tra được 64 tổ chức Đảng khi có dấu hiệu vi phạm (giảm 213 tổ chức so với nhiệm kỳ trước) gồm 26 Đảng ủy cơ sở, 35 Chi bộ, 3 Chi ủy. Ủy ban Kiểm tra quận, huyện ủy và tương đương đã kiểm tra được 283 trường hợp, số còn lại do cấp ủy cơ sở kiểm tra. Qua kiểm tra đã kết luận 35 tổ chức Đảng có vi phạm (chiếm 54,7% số tổ chức Đảng được kiểm tra) trong đó có 5 tổ chức Đảng phải thi hành kỷ luật (chiếm 7,8%) tăng so với nhiệm kỳ trước³⁰

Trong 10 năm (1996-2005), các cấp đã thi hành kỷ luật 2.759 đảng viên. Trong đó: giảm từ 1.533 vụ (1996-2000) xuống còn 1.226 vụ (2001-2005), giảm 307 vụ so nhiệm kỳ trước. Xử lý kỷ luật: hình thức khiển trách là 995 vụ

tăng từ 490 vụ nhiệm kỳ (1996-2000) lên 505 vụ nhiệm kỳ (2001-2005) tăng 15 vụ so với nhiệm kỳ trước; hình thức cảnh cáo là 1.098 vụ giảm từ 584 vụ nhiệm kỳ (1996-2000) xuống còn 514 vụ nhiệm kỳ (2001-2005) giảm 70 vụ so với nhiệm kỳ trước; hình thức cách chức là 143 vụ giảm từ 106 vụ nhiệm kỳ (1996-2000) xuống còn 37 vụ nhiệm kỳ (2001-2005) giảm 69 vụ so với nhiệm kỳ trước; hình thức khai trừ Đảng là 523 vụ giảm từ 353 vụ nhiệm kỳ (1996-2000) xuống còn 170 vụ nhiệm kỳ (2001-2005) giảm 183 vụ so với nhiệm kỳ trước³¹

Bên cạnh những cố gắng và thành tựu cơ bản đã đạt được, trong 10 năm lãnh đạo xây dựng TCCSD của Đảng bộ thành phố Hà Nội vẫn còn bộc lộ một số hạn chế sau:

Một số cấp ủy Đảng chưa thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng.

Trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và ảnh hưởng tiêu cực của cơ chế thị trường, một số TCCSD, nhất là cấp chi bộ còn coi nhẹ công tác giáo dục, rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên.

Ở một số nơi, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của TCCSD và đảng viên chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Một bộ phận đảng viên chưa tiên phong gương mẫu, có biểu hiện mơ hồ về lý tưởng, mục tiêu phấn đấu, thiếu tu dưỡng, rèn luyện, suy thoái phẩm chất đạo đức, tham nhũng, tiêu cực, vi phạm Điều lệ Đảng và pháp luật của Nhà nước.

Chất lượng của một bộ phận cán bộ công chức ở cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu của thời kỳ mới, một số còn thiếu tinh thần trách nhiệm, gây phiền hà sách nhiễu khi đang làm

nhiệm vụ. Công tác đánh giá cán bộ, phân tích chất lượng TCCSD và đảng viên chưa đi vào chiều sâu. Còn có tình trạng phân loại cán bộ đảng viên chạy theo thành tích, nên kết quả không phản ánh đúng thực chất.

Công tác kiểm tra, quản lý, phân công nhiệm vụ cho cán bộ, đảng viên chưa thật chặt chẽ, thực hiện tự phê bình và phê bình chưa nghiêm túc; vẫn còn có hiện tượng nể nang, xuôi chiều.

Trong quá trình triển khai thực hiện lãnh đạo công tác xây dựng Đảng và xây dựng TCCSD chưa có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa các ngành, các cấp.

Từ thực tiễn công tác xây dựng TCCSD của Đảng bộ Thành phố Hà Nội, thời kỳ 1996-2005 để lại một số kinh nghiệm có thể vận dụng đối với các cấp ủy Đảng ở Thủ đô Hà Nội trong quá trình thực hiện đường lối đổi mới, đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước và Thủ đô trong thời gian tới.

1. Đảng bộ thành phố Hà Nội: *Văn kiện Đại hội Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XII* (1996)

2. Thành ủy Hà Nội: *Văn kiện Đại hội Đảng bộ Thành phố Hà Nội lần thứ XIII* (2001), tr. 37

3, 5, 7, 9, 12, 14, 16, 18, 20, 22, 24, 28. Thành ủy Hà Nội, Ban Tổ chức: *Báo cáo kết quả công tác 5 năm (2001-2005) và định hướng nhiệm vụ trong tầm 5 năm (2006-2010)*, ngày (1-6-2006)

4, 6, 8, 13, 15, 17, 19, 21, 23, 31. Thành ủy Hà Nội: *Báo cáo Chính trị tại Đại hội Đảng bộ thành phố Hà Nội lần thứ XIII* (2000)

(Xem tiếp trang 92)

triệt, tuyên truyền, vận động để cán bộ, đảng viên, nhân dân hiểu rõ vai trò, trách nhiệm để cùng thực hiện. Huyện ủy đã bám sát phương châm "dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra và dân thụ hưởng" để mỗi người dân và cả cộng đồng có thể phát huy được vai trò, tích cực, chủ động tham gia xây dựng NTM quán triệt tinh thần Nghị quyết 145- NQ/TU về xây dựng nông thôn mới tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 của BCH Đảng bộ tỉnh đó là: "phát huy nội lực của cộng đồng dân cư là chính, chủ thể là các nông hộ, lấy địa bàn xã là đơn vị xây dựng nông thôn mới. Các nội dung, hoạt động về xây dựng nông thôn mới phải được người dân bàn bạc dân chủ, công khai để quyết định và tổ chức thực hiện..."

Thực tế xây dựng NTM ở 19 xã của huyện, ngay từ khâu lập quy hoạch tổng thể, đến xây dựng đề án và quá trình triển khai thực hiện theo từng mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ cụ thể người dân đều được biết, được đóng góp ý kiến, tham gia xây dựng, giám sát và hưởng thụ.

Năm 2011, tại 19/19 xã đã xây dựng được 44 mô hình và 20 điển hình "dân vận khéo"; đa số hoạt động hiệu quả, có sức lan tỏa cao, góp phần quan trọng vào hoàn thành các tiêu chí xây dựng NTM. Với những kết quả đó, đầu năm 2012, Ban Dân vận Huyện ủy đã ký giao ước thi đua xây dựng 60 mô hình "Dân vận khéo" gắn với xây dựng NTM với khối dân vận và 53/53 thôn của 6 xã điểm xây dựng NTM của huyện.

Triển khai thực hiện xây dựng NTM, diện mạo nông thôn Yên Dũng đã có nhiều khởi sắc. Kinh tế tiếp tục tăng trưởng, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng. Nông nghiệp đã hình

thành một số vùng sản xuất hàng hóa tập trung lớn, tiêu biểu là hàng trăm hecta trồng giống lúa lai với thương hiệu "gạo thơm Yên Dũng" Hạ tầng cơ sở được tăng cường. Đời sống văn hoá - xã hội, mức sống của đại bộ phận nhân dân nông thôn tiếp tục được nâng lên. An ninh trật tự được bảo đảm, hệ thống chính trị ở cơ sở được củng cố, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân được tăng cường.

Chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước đang từng bước được hiện thực hóa với phong trào "Yên Dũng chung sức xây dựng nông thôn mới" do Huyện ủy phát động, góp phần xây dựng huyện Yên Dũng ngày càng giàu đẹp, văn minh.

CÔNG TÁC XÂY DỰNG TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG...

(Tiếp theo trang 84)

10, 25. Thành ủy Hà Nội: *Báo cáo sơ kết biểu dương tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh và đảng viên xuất sắc 5 năm (1995- 1999)*, ngày 1-8-2000

11, 26. Thành ủy Hà Nội: *Báo cáo sơ kết, biểu dương, khen thưởng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch, vững mạnh tiêu biểu*, ngày 6-6-2005

27. Thành ủy Hà Nội: *Báo cáo tổng kết công tác tổ chức và cán bộ theo Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII), Nghị quyết Trung ương 3, Nghị quyết Trung ương 7 (khóa VIII)*, ngày 20-4-2002

29. Thành ủy Hà Nội, Ủy ban Kiểm tra: *Báo cáo tổng kết công tác lãnh đạo và thực hiện nhiệm vụ kiểm tra của Đảng bộ Hà Nội (1996-2001)*, ngày 22-1-2002

30, 31. Thành ủy Hà Nội, Ủy ban Kiểm tra: *Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra của Ủy ban Kiểm tra các cấp trong Đảng bộ thành phố Hà Nội nhiệm kỳ 2001- 2005*, ngày 19-12-2005.